

Bản án số: 151/2022/HS-ST
Ngày 29-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Minh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Mạnh Hùng
Bà Cao Thị Hạ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Hồng Phương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Đạm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2022/TLST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Lương Thị C, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1996 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Cao Bộ, xã DH, huyện KT, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn B và bà Nguyễn Thị L; có chồng là Đỗ Mạnh Đ và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn - Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20 tháng 7 năm 2022; có mặt;

- **Bị hại:** Công ty TNHH A Việt Nam; địa chỉ trụ sở: Số 30 đường B, phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Công ty TNHH A Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng; địa chỉ chi nhánh: Số 10 G, phường Kênh Dương, Quận LC, thành phố Hải Phòng).

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Anh Vũ Hồng Q; sinh năm 1996; nơi ĐKKTT: Tổ 7, T, NK, UB, Quảng Ninh; nơi ở hiện nay: Số 120 Đào Nhuận, phường Kênh Dương, Quận LC, thành phố Hải Phòng; vắng mặt;

- **Người làm chứng:**

1. Chị Đỗ Thị N; có mặt;
2. Anh Lương Ngọc Anh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 02/5/2022, Lương Thị C cùng hai em chồng là Đỗ Thị N sinh ngày 13/4/2005, Đỗ Thị Tâm sinh ngày 29/10/2009 và hai con là Đỗ Anh Thư, sinh năm 2015 và Đỗ Khánh Linh, sinh năm 2019 đến siêu thị A của Công ty TNHH A Việt Nam chi nhánh Hải Phòng là doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài để mua hàng.

Tại đây C cùng N và Tâm mua một số hàng hóa như: Giấy ăn, bánh kẹo, nước ngọt...rồi mang đến quầy thanh toán. Số hàng này sau khi thanh toán được cho vào 02 túi nilon dán niêm phong. Sau đó C và N tiếp tục chọn thêm một số hàng hóa khác như: Mỳ tôm, kem đánh răng, kim chi, collagen, băng vệ sinh, bánh, kẹo, bút chì....Nhận thấy việc quản lý hàng hóa tại siêu thị có nhiều sơ hở nên C đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C ra quầy thanh toán một số hàng hóa là mỳ tôm, bánh kẹo với mục đích là dùng túi có dán niêm phong để đựng các tài sản khác không thanh toán.

Sau đó, tại tầng 2, C lấy 19 bộ quần áo, váy trẻ em; khi lên tầng 3 của siêu thị, C bóc các túi hàng đã thanh toán và cho các tài sản đã lấy thêm với ý định không thanh toán. N thấy vậy cũng cho 03 túi thấm dầu, 02 hộp kẹo Xilytol đã chọn trước đó cho vào túi hàng đã được thanh toán. Khi cả nhóm đi ra cửa số 4 để ra bãi gửi xe thì bị an ninh của siêu thị phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTS, ngày 09/6/2022 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận LC kết luận: Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 4.390.000 đồng. Tài sản của C lấy có trị giá là 4.248.000 đồng và tài sản của N lấy có trị giá là 142.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lương Thị C đã khai nhận và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Vật chứng của vụ án: 01 gói băng vệ sinh nhãn hiệu Diana, 03 gói giấy thấm dầu nhãn hiệu Anes 100, 02 hộp kẹo Xilytol, 01 chai Bio nước khoáng 100ml, 01 chai Kinderjoy Boy 100ml, 01 tuýp kem đánh răng Sensitive PS KDR 100g, 02 gói bông tẩy trang, 02 chai HADALABOM.NA 88ml, 01 gói Gummy bs collagen 60g, 01 thanh chocolate peko poko, 01 gói kẹo bút chì Fuji 27g, 19 bộ quần áo và váy trẻ em, 01 gói tã quần Merries XL, 02 túi chân gà xả tắc, 03 túi kim chi. Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ số tài sản này cho Công ty TNHH A

Việt Nam. Công ty TNHH A Việt Nam đã nhận tài sản trộm cắp và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 140/CT-VKS-P3, ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng kết luận bị cáo Lương Thị C đã trộm cắp tài sản của Công ty TNHH A Việt Nam (thực phẩm, mỹ phẩm, quần áo trẻ em) tổng trị giá 4.248.000 đồng và truy tố bị cáo Lương Thị C về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Thị C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, hứa sẽ không tái phạm đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội để nuôi hai con nhỏ.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên nội dung truy tố bị cáo Lương Thị C về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, đồng thời phân tích hành vi, nhân thân, điều kiện kinh tế gia đình và các tình tiết giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Về dân sự và xử lý vật chứng: Không có yêu cầu nên không đặt vấn đề giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của Nguyễn Thị N, lời khai của người làm chứng; phù hợp với Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 02/5/2022; phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm phạm tội cũng như các tình tiết khác của vụ án. Lời khai đó còn được chứng minh qua số lượng, đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Theo Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận

LC kết luận: Tổng giá trị tài sản bị cáo C đã trộm cắp là 4.248.000 đồng. Như vậy, việc truy tố của Viện Kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ và đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 02/5/2022, bị cáo Lương Thị C đi siêu thị A của Công ty TNHH A Việt Nam - Chi Nhánh Hải Phòng thuộc phường Kênh Dương, Quận LC để mua hàng. Tuy nhiên, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp các tài sản là hàng thực phẩm, mỹ phẩm và quần áo trẻ em của Công ty có tổng trị giá là 4.248.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đặc biệt là tài sản của người nước ngoài; làm mất uy tín đối với các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư tại thành phố Hải Phòng; gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an nên cần phải được xử lý thỏa đáng.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng – là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, h, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

- Về hình phạt:

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy việc phạm tội của bị cáo có tính chất đơn giản, cơ hội, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người sở hữu. Bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không phạm tình tiết tăng nặng; hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, còn phải nuôi hai con nhỏ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà có thể xem xét cho bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung (Điều 36 của Bộ luật hình sự). Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền. Xét thấy, bản thân bị cáo là lao động tự do, hoàn cảnh kinh tế khó khăn phải nuôi hai con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo đồng thời miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về bồi thường dân sự: Ngày 02/8/2022, Công ty TNHH A Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng đã nhận lại đầy đủ tài sản, không còn yêu cầu nên không đặt vấn đề giải quyết – Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7] Về tang vật vụ án: Không có.

[8] Đối với hành vi của Đỗ Thị N: tài sản trộm cắp giá trị là 142.000 đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Phòng chuyển hồ sơ liên quan đến Công an Quận LC xử lý hành chính.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo Lương Thị C, bị hại - Công ty TNHH A Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

1. Xử phạt: Bị cáo Lương Thị C 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã DH, huyện KT, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lương Thị C cho Ủy ban nhân dân xã DH, huyện KT, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Lương Thị C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã DH, huyện KT, thành phố Hải Phòng trong thời gian giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự và những nghĩa vụ quy định tại Điều 99, Điều 100 của Luật Thi hành án Hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn - Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lương Thị C.

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lương Thị C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Lương Thị C được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, bị hại - Công ty TNHH A Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

(Đã giải thích án cải tạo không giam giữ)

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND xã DH, huyện KT;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Phương